

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện ngân sách 6 tháng đầu năm và dự kiến điều chỉnh dự toán thu, chi NSNN năm 2022.

A. Kết quả thực hiện dự toán 06 tháng đầu năm.

I. Thu ngân sách Nhà nước:

Tổng thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn thực hiện 6 tháng: 286 tỷ 531 triệu đồng, bằng 106,52% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 85,53% dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Trong đó một số khoản thu chiếm tỷ trọng lớn đạt kết quả như sau:

- Thu công thương nghiệp ngoài quốc doanh thực hiện 21 tỷ 231 triệu đồng, bằng 32,66% dự toán UBND tỉnh và dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân nguồn thu này thấp là do số thuế TNDN đã nộp của Công ty Chăn nuôi Hòa Phước trong quý I nộp giảm 22.700 triệu đồng so với cùng kỳ và không thu được tiền thuế nợ đọng của Công ty Long Hải Nhật Trường.

- Thu lệ phí trước bạ thực hiện 27 tỷ 555 triệu đồng, bằng 86,11% dự toán UBND tỉnh và đạt 81,04% dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân nguồn thu này ước hoàn thành vượt dự toán giao chủ yếu do yếu tố tăng thu lệ phí trước bạ từ đất và lệ phí trước bạ từ mua bán ô tô tăng mạnh do chính sách kích cầu của Chính phủ, Bộ Tài chính.

- Thu thuế thu nhập cá nhân thực hiện 34 tỷ 236 triệu đồng, bằng 171,18% dự toán UBND tỉnh và đạt 106% dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân thu cao là do 06 tháng đầu năm các Chi cục Thuế tập trung xử lý hồ sơ chuyển nhượng tăng đột biến những tháng cuối năm 2021 chuyển sang nên số thu thuế TNCN từ chuyển nhượng BĐS tăng.

- Thu phí và lệ phí thực hiện 5 tỷ 038 triệu đồng, bằng 91,60% dự toán UBND tỉnh và dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

- Thu tiền sử dụng đất thực hiện 164 tỷ 059 đồng, bằng 164,06% dự toán UBND tỉnh, đạt 105,84% dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân nguồn thu này vượt dự toán tỉnh giao là do triển khai công tác đấu giá và thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất (18 lô) khu trung tâm hành chính huyện, thu chuyển mục đích sử dụng đất trong dân tăng.

- Thu tiền cho thuê đất thực hiện 21 tỷ 185 triệu đồng, bằng 92,11% dự toán UBND tỉnh và đạt 84,74% dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

Nguyên nhân thu tăng cao là do Công ty TNHH MTV Cao su Bình Long nộp tiền thuê đất bổ sung chênh lệch năm 2021 vào ngân sách nhà nước.

II. Chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương thực hiện: 251 tỷ 311 triệu đồng, bằng 39,29% dự toán UBND tỉnh và đạt 37,25% dự toán HĐND huyện thông qua.

Trong đó:

1. Chi đầu tư phát triển (không bao gồm chi chuyển nguồn năm 2021 sang 2022) thực hiện: 29 tỷ 423 triệu đồng, bằng 26,25% dự toán UBND tỉnh giao và đạt 20,28% dự toán HĐND huyện thông qua

2. Chi thường xuyên thực hiện: 221 tỷ 888 triệu đồng, bằng 43,06% dự toán UBND tỉnh giao, đạt 43,02% dự toán HĐND tỉnh thông qua.

Một số khoản chi lớn đạt kết quả như sau:

a) Chi sự nghiệp kinh tế: 24 tỷ 087 triệu đồng, đạt 36,92% dự toán HĐND huyện thông qua.

b) Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 87 tỷ 708 triệu đồng, đạt 47,26% dự toán HĐND huyện thông qua.

c) Chi sự nghiệp y tế: 16 tỷ 210 triệu đồng, đạt 34,76% so với dự toán HĐND huyện thông qua.

d) Chi sự nghiệp văn hóa du lịch và thể thao: 2 tỷ 615 triệu đồng, đạt 68,50% dự toán HĐND huyện thông qua.

e) Chi sự nghiệp phát thanh - truyền hình: 414 triệu đồng, đạt 39,53% dự toán HĐND huyện thông qua.

f) Chi đảm bảo xã hội: 8 tỷ 522 triệu đồng, đạt 51,65% dự toán HĐND huyện thông qua.

h) Chi quản lý hành chính: 56 tỷ 795 triệu đồng, đạt 45,87% dự toán HĐND huyện thông qua.

i) Chi an ninh - quốc phòng: 23 tỷ 373 triệu đồng, đạt 62,24% dự toán HĐND huyện thông qua.

Nguyên nhân chi đạt cao so với dự toán: Trong 6 tháng đầu năm 2022 phát sinh các khoản chi phụ cấp, tiền ăn, huấn luyện cho các lực lượng dân quân thường trực, công an thường trực.

j) Chi khác ngân sách: 2 tỷ 146 triệu đồng, đạt 8,10% dự toán HĐND huyện thông qua.

B. Dự kiến điều chỉnh dự toán thu - chi NSNN năm 2022.

I. Thu ngân sách trên địa bàn: 377 tỷ đồng, bằng 101,6% dự toán UBND tỉnh giao, tăng 12,53% so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

(số tuyệt đối tăng: 6 tỷ đồng, trong đó: thu nhập cá nhân: 6 tỷ đồng).

(chi tiết đính kèm biểu)

Cụ thể các khoản thu như sau:

*** Có 4/10 khoản điều chỉnh tăng thu so với dự toán đầu năm, bao gồm:**

- Lệ phí trước bạ: 43 tỷ đồng, tăng 09 tỷ đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 200 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.
- Thu tiền sử dụng đất: 195 tỷ đồng, tăng 40 tỷ đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.
- Thuế thu nhập cá nhân: 37 tỷ 300 triệu đồng, tăng 12 tỷ 300 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

*** Có 4/10 khoản thu thực hiện điều chỉnh giảm so với dự toán đầu năm, bao gồm:**

- Thu từ công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 50 tỷ đồng, tăng 15 tỷ đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.
- Thu tiền thuê mặt đất: 24 đồng, giảm 01 tỷ đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 13 tỷ đồng, giảm 1 tỷ 500 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.
- Thu khác ngân sách: 6 tỷ đồng, giảm 02 tỷ đồng so với dự toán HĐND huyện thông qua đầu năm.

*** Có 02/10 khoản thu không thực hiện điều chỉnh so với dự toán đầu năm, bao gồm:** Thu từ xí nghiệp quốc doanh địa phương; Thu phí, lệ phí.

II. Chi ngân sách địa phương: Tổng chi ngân sách địa phương dự kiến điều chỉnh cả năm là **1.051 tỷ 996 triệu đồng**, tăng 55,94% so với dự toán HĐND huyện đã giao đầu năm (số tuyệt đối tăng: 377 tỷ 397 triệu đồng).

(chi tiết đính kèm biểu)

1. Chi xây dựng cơ bản: 367 tỷ 472 triệu đồng, tăng 222 tỷ 402 triệu đồng, bằng 253,31% so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

2. Chi thường xuyên: 651 tỷ 613 triệu đồng, tăng 135 tỷ 776 triệu đồng, bằng 119% so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

2.1. Có 9/10 khoản chi thực hiện điều chỉnh tăng:

- Chi sự nghiệp kinh tế: 104 tỷ 400 triệu đồng, tăng 39 tỷ 157 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ sung và phân bổ lại kinh phí nâng cấp, sửa chữa đường từ ĐT 758 đi ngã ba Giáo xứ Phước An, huyện Hớn Quản do năm 2021 cắt giảm tiết kiệm theo Nghị quyết số 58/NQ-CP: 5 tỷ đồng.

+ Phân bổ lại kinh phí Nâng cấp, sửa chữa đường kết nối từ Phước An đi Tân Hưng (hướng đi Cầu Đức) do năm 2021 cắt giảm tiết kiệm theo Nghị quyết số 58/NQ-CP: 300 triệu đồng.

+ Bổ sung nâng cấp đường vào Cầu Huyện ủy và đường ấp 1 thị trấn Tân Khai: 7 tỷ 719 triệu đồng.

+ Bố trí kinh phí sửa chữa hệ thống điện trung, hạ thế, trạm biến áp các xã năm 2022: 6 tỷ đồng.

+ Bố trí vốn công trình nạo vét suối Xa Cát: 20 tỷ đồng.

+ Bổ sung vốn để quyết toán hoàn thành một số công trình: 411 triệu đồng.

+ Bổ sung vốn một số công trình trọng điểm trong năm: 4 tỷ 807 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm nhiệm vụ chi sự nghiệp kinh tế có tính chất đầu tư: 5 tỷ triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm lương, kinh phí tự chủ, tiết kiệm chi: 80 triệu 332 nghìn đồng.

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 208 tỷ 932 triệu đồng, tăng 23 tỷ 360 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ sung kinh phí tăng lương và các khoản có tính chất khối trường học: 1 tỷ 062 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí tăng lương và các khoản có tính chất lương tại Trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên: 256 triệu đồng.

+ Bổ sung vốn để quyết toán hoàn thành một số công trình: 21 triệu đồng.

+ Bố trí lại kinh phí lại sửa chữa các phòng học xuống cấp, năm học 2021 – 2022: 1 tỷ 610 triệu đồng.

+ Bố trí lại kinh phí bổ sung có mục tiêu từ tỉnh chờ quyết toán: 14 tỷ 911 triệu đồng.

+ Kinh phí trang bị hệ thống quản lý văn bản, chứng chỉ cho các trường học: 500 triệu đồng.

+ Bố trí kinh phí sự nghiệp giáo dục khác (bổ sung có mục tiêu): 5 tỷ đồng.

- Chi sự nghiệp y tế: 59 tỷ 896 triệu đồng, tăng 13 tỷ 257 triệu đồng triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bố trí lại kinh phí bổ sung có mục tiêu từ tỉnh chờ quyết toán: 12 tỷ 725 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí lương và kinh phí tự chủ: 532 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp văn hóa - thể dục thể thao: 5 tỷ 314 triệu đồng, tăng 1 tỷ 496 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ sung kinh phí tổ chức đại hội thể dục thể thao cấp huyện và tham gia cấp tỉnh: 1 tỷ 500 triệu đồng.

+ Điều chỉnh giảm một số nhiệm vụ chi không tự chủ: 51 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 1 tỷ 749 triệu đồng, tăng 701 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ trí kinh phí mua sắm trang thiết bị chuyên dùng cho Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện: 565 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí một số nhiệm vụ chi không tự chủ: 136 triệu đồng.

- Chi đảm bảo xã hội: 34 tỷ 262 triệu đồng, tăng 17 tỷ 764 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ trí lại kinh phí bổ sung có mục tiêu từ tỉnh chờ quyết toán (Nghị định số 136/NĐ-CP; Nghị định số 42/NĐ-CP): 9 tỷ 782 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí hỗ trợ thực hiện Chương trình giảm 1.000 hộ nghèo đồng bào dân tộc thiểu số năm 2022: 7 tỷ 982 triệu đồng.

- Chi quản lý hành chính: 131 tỷ 474 triệu đồng, tăng 7 tỷ 664 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Bổ sung kinh phí chỉnh lý tài liệu hành chính: 500 triệu đồng.

+ Kinh phí đại hội hội Cựu chiến binh nhiệm kỳ 2022-2027: 203 triệu đồng.

+ Bổ trí lại kinh phí trang bị hệ thống họp trực tuyến: 705 triệu đồng.

+ Bổ trí kinh phí hỗ trợ phát triển sản xuất của Phòng Nông nghiệp & PTNT: 150 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí nâng cấp, cải tạo phòng truyền thống: 500 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí tăng lương và kinh phí không tự chủ các đơn vị: 2 tỷ 389 triệu đồng.

+ Phân bổ kinh phí sửa chữa lớn trụ sở HĐND-UBND huyện: 1.246.968.000 đồng.

+ Phân bổ kinh phí xây dựng nhà bảo vệ, khu vực để xe bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, hàng rào tiếp dân: 210.000.000 đồng.

+ Phân bổ kinh phí bảo dưỡng hệ thống máy lạnh, PCCC trụ sở HĐND-UBND huyện: 120.000.000 đồng.

- Chi an ninh, quốc phòng: 42 tỷ 200 triệu đồng, tăng 4 tỷ 647 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Hỗ trợ kinh phí cho Chi khu Quân sự Chất Bô Rây và huyện Mê Mốt/tỉnh Tbong Khumum/Vương quốc Campuchia: 80 triệu đồng theo Kết luận số 296/KL-HU ngày 07/03/2022 của Huyện ủy.

+ Kinh phí bảo đảm cho diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện năm 2022: 2 tỷ đồng.

+ Bố trí lại kinh phí cải tạo, sửa chữa hệ thống kho vật chứng thành khu sản lọc y tế, khu cách ly F1, F2 là can phạm nhân: 480 triệu đồng.

+ Bố trí kinh phí trang bị trang phục bảo hộ và phương tiện chữa cháy: 207 triệu đồng.

+ Bổ sung kinh phí một số nhiệm vụ an ninh, quốc phòng phát sinh: 1 tỷ 880 triệu đồng.

- Chi khác ngân sách: 57 tỷ 100 triệu đồng, tăng 30 tỷ 597 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng:

+ Kinh phí phòng, chống dịch Covid-19 năm 2021 cho các đơn vị: 8 tỷ 924 triệu đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng dịch Covid-19 theo Nghị Quyết số 68/NQ-CP: 6 tỷ 720 triệu đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ kinh phí thuê nhà theo Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/03/2022 của Thủ tướng Chính phủ: 40 triệu 500 nghìn đồng.

+ Kinh phí hỗ trợ thiệt hại cho các hộ dân có lợn mắc bệnh buộc phải tiêu hủy và kinh phí tiêu hủy dịch bệnh tả lợn Châu Phi và viêm da nổi cục ở Trâu, Bò: 715 triệu đồng.

+ Kinh phí ĐH Đoàn TNCS HCM, khóa VI, NK 2022-2027 cho các xã: 445 triệu đồng.

+ Bổ sung nguồn chi khác ngân sách từ nguồn tăng thu tiền sử dụng đất khối xã năm 2021: 7 tỷ 778 triệu đồng.

2.2. Có 1/10 khoản chi thực hiện điều chỉnh giảm:

Chi sự nghiệp môi trường: 6 tỷ 158 triệu đồng, giảm 2 tỷ 997 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

3. Chi thực hiện cải cách tiền lương: 12 tỷ 411 triệu đồng, tăng 12 tỷ 411 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm.

Nguyên nhân điều chỉnh tăng là do trích lập thực hiện cải cách tiền lương từ 70% nguồn tăng thu cân đối năm 2021.

4. Dự phòng ngân sách: 20 tỷ 630 triệu đồng, bằng 2% Tổng chi cân đối ngân sách địa phương và tăng 6 tỷ 938 triệu đồng so với dự toán HĐND huyện giao đầu năm (*Theo quy định tại Điều 10 Chương I Luật NSNN năm 2015, mức bố trí dự phòng từ 2% đến 4%*).

III. Phần cân đối ngân sách:

1. Số thu ngân sách địa phương được hưởng: 296 tỷ 002 triệu đồng.
2. Thu trợ cấp bổ sung từ ngân sách cấp trên: 530 tỷ 198 triệu đồng.
3. Thu chuyển nguồn: 153 tỷ 842 triệu đồng.
4. Thu kết dư: 70 tỷ 462 triệu đồng.
5. Thu giảm trừ dự toán: 1 tỷ 492 triệu đồng.

Tổng nguồn thu là **1.051 tỷ 996 triệu đồng**; cân đối với tổng chi **1.051 tỷ 996 triệu đồng**, ngân sách địa phương cân bằng thu - chi.

C. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022.

1. Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 08/01/2022 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2022; Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách Nhà nước năm 2022

2. Theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, đánh giá, phân tích cụ thể từng địa bàn thu, từng khu vực thu, từng sắc thuế, tập trung vào các sắc thuế cơ bản để có phương án chỉ đạo, điều hành thu kịp thời, dự báo thu hàng tháng, hàng quý sát đúng với thực tế phát sinh. Qua đó, xác định các nguồn thu còn tiềm năng, các lĩnh vực, loại thuế còn thất thu để kịp thời đề xuất các giải pháp quản lý hiệu quả, phối hợp các ngành, các cấp ở địa phương cùng phối hợp với cơ quan thuế để tăng cường quản lý thu.

3. Tổ chức theo dõi, giám sát chặt chẽ sự biến động của các khoản nợ thuế đồng thời triển khai hiệu quả các biện pháp đôn đốc thu nợ và cưỡng chế nợ thuế nhằm hạn chế nợ phát sinh mới, động viên kịp thời nguồn lực cho NSNN, thu nợ thuế phải đạt chỉ tiêu thu hồi nợ thuế năm 2022 đã đề ra.

4. Tiếp tục rà soát các dự án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đẩy nhanh tiến độ tổ chức đấu giá, tổ chức thu nộp kịp thời tiền sử dụng đất vào NSNN. Đồng thời tiếp tục đôn đốc thu hồi nợ đọng tiền sử dụng đất, tiền thuê đất vào NSNN.

5. Vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển KTXH, giữ vững ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Tổ chức điều hành chi NSNN năm 2022 theo dự toán, chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả. UBND các xã, thị trấn chủ động sử dụng nguồn dự phòng ngân sách đã được giao để thực hiện chi cho công tác

phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Trường hợp, ngân sách địa phương đã sử dụng quá 50% nguồn dự phòng ngân sách để thực hiện cho các nhiệm vụ chi phòng, chống dịch nhưng vẫn chưa đảm bảo nguồn thì tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tài chính-Kế hoạch) về tình hình chi phòng, chống dịch Covid-19 trên địa bàn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính theo đúng quy định.

6. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ triển khai cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo Hội đồng nhân dân huyện xem xét, quyết định./. *ng*

Nơi nhận:

- TTHU, TT-HĐND huyện;
- Thành viên UBND;
- Các ĐB HĐND;
- LĐVP, CV:NC, HĐ;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Thị Kim Oanh

